

**CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TRUNG TÂM DỰ BÁO  
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 02 tháng 09 năm 2026*

**I. Dự báo dòng chảy từ ngày 02/09/2026 đến 04/09/2026**

| Vùng biển                                   | Ngày 02/09       |                      | Ngày 03/09       |                      | Ngày 04/09       |                      |
|---------------------------------------------|------------------|----------------------|------------------|----------------------|------------------|----------------------|
|                                             | Vận Tốc<br>(m/s) | Hướng                | Vận Tốc<br>(m/s) | Hướng                | Vận Tốc<br>(m/s) | Hướng                |
| <b>Bắc<br/>Vịnh Bắc Bộ</b>                  | 0,3 - 0,7        | Tây Nam              | 0,3 - 0,7        | Tây Nam              | 0,3 - 0,7        | Tây Nam              |
| <b>Nam<br/>Vịnh Bắc Bộ</b>                  | 0,3 - 0,7        | Đông Nam             | 0,3 - 0,7        | Đông Nam             | 0,3 - 0,7        | Đông Nam             |
| <b>Nam Quảng<br/>Trị đến<br/>Quảng Ngãi</b> | 0,5 - 1,0        | Bắc đến<br>Đông Bắc  | 0,5 - 1,0        | Bắc đến<br>Đông Bắc  | 0,5 - 1,0        | Bắc đến<br>Đông Bắc  |
| <b>Gia Lai đến<br/>Khánh Hòa</b>            | 0,5 - 1,1        | Đông Bắc             | 0,5 - 1,1        | Đông Bắc             | 0,5 - 1,1        | Đông Bắc             |
| <b>Lâm Đồng<br/>đến Cà Mau</b>              | 0,5 - 1,2        | Đông Bắc             | 0,5 - 1,2        | Đông Bắc             | 0,5 - 1,2        | Đông Bắc             |
| <b>Cà Mau đến<br/>An Giang</b>              | 0,3 - 0,7        | Đông Nam             | 0,3 - 0,7        | Đông Nam             | 0,3 - 0,7        | Đông Nam             |
| <b>Vịnh<br/>Thái Lan</b>                    | 0,3 - 0,7        | Đông đến<br>Đông Nam | 0,3 - 0,7        | Đông đến<br>Đông Nam | 0,3 - 0,7        | Đông đến<br>Đông Nam |
| <b>Bắc<br/>Biển Đông</b>                    | 0,5 - 1,0        | Đông đến<br>Đông Nam | 0,5 - 1,0        | Đông đến<br>Đông Nam | 0,5 - 1,0        | Đông đến<br>Đông Nam |
| <b>Giữa<br/>Biển Đông</b>                   | 0,5 - 1,3        | Đông Nam<br>đến Đông | 0,5 - 1,3        | Đông Nam<br>đến Đông | 0,5 - 1,3        | Đông Nam<br>đến Đông |
| <b>Nam<br/>Biển Đông</b>                    | 0,5 - 1,1        | Đông Nam<br>đến Nam  | 0,5 - 1,1        | Đông Nam<br>đến Nam  | 0,5 - 1,1        | Đông Nam<br>đến Nam  |
| <b>Đặc khu<br/>Hoàng Sa</b>                 | 0,4 - 0,8        | Đông Nam             | 0,4 - 0,8        | Đông Nam             | 0,4 - 0,8        | Đông Nam             |
| <b>Đặc khu<br/>Trường Sa</b>                | 0,4 - 0,9        | Đông Nam<br>đến Nam  | 0,4 - 0,9        | Đông Nam<br>đến Nam  | 0,4 - 0,9        | Đông Nam<br>đến Nam  |

## II. Nhận định dòng chảy từ ngày 05/09/2026 đến 11/09/2026

| Vùng biển                       | Nhận định             |
|---------------------------------|-----------------------|
| Bắc<br>Vịnh Bắc Bộ              | Vận tốc 0,3 - 0,6 m/s |
| Nam<br>Vịnh Bắc Bộ              | Vận tốc 0,3 - 0,7 m/s |
| Nam Quảng Trị đến<br>Quảng Ngãi | Vận tốc 0,4 - 1,0 m/s |
| Gia Lai đến<br>Khánh Hòa        | Vận tốc 0,5 - 1,1 m/s |
| Lâm Đồng đến<br>Cà Mau          | Vận tốc 0,5 - 1,2 m/s |
| Cà Mau đến<br>An Giang          | Vận tốc 0,3 - 0,7 m/s |
| Vịnh Thái Lan                   | Vận tốc 0,3 - 0,7 m/s |
| Bắc Biển Đông                   | Vận tốc 0,4 - 1,0 m/s |
| Giữa Biển Đông                  | Vận tốc 0,5 - 1,3 m/s |
| Nam Biển Đông                   | Vận tốc 0,4 - 1,1 m/s |
| Đặc khu<br>Hoàng Sa             | Vận tốc 0,4 - 0,8 m/s |
| Đặc khu<br>Trường Sa            | Vận tốc 0,4 - 0,9 m/s |

*Tin phát lúc: 09h30 ngày 02/09/2026*

T/L. TRƯỞNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẤN  
Dự báo viên



**Lê Thị Ánh Tuyết**